

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2010

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010**

"*V/v thông qua Báo cáo tài chính giai đoạn từ ngày 03/07/09 đến 31/12/09 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam và phương án phân phối lợi nhuận 6 tháng cuối năm 2009*"

*Căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành trong lĩnh vực tài chính- kế toán;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 4/6/2009 và được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chuẩn y theo Quyết định số 1573/QĐ-NHNN ngày 3/7/2009;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 04/06/2009;*


*Căn cứ báo cáo của Ban kiểm soát NH TMCP Công thương Việt Nam về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và hệ thống kế toán các TCTD Việt Nam tại ngày 31/12/2009 và cho giai đoạn từ ngày 3/7/2009 đến ngày 31/12/2009 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đã được kiểm toán;*

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Năm 2009 nền kinh tế Việt Nam tiếp tục chịu ảnh hưởng từ suy thoái kinh tế toàn cầu, sản xuất kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn, cả doanh nghiệp và Ngân hàng đều phải đối mặt với những biến động phức tạp, khó lường của nền kinh tế. Cùng những nỗ lực chung của Ngành Ngân hàng, NH TMCP Công thương Việt Nam đã thực hiện tích cực các chủ trương chính sách của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước, hỗ trợ tối đa nền kinh tế, phát triển kinh doanh ổn định, đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2009 đã đề ra.

**Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:**

Chỉ tiêu	Thực hiện đến 31/12/09	Thực hiện so với 31/12/08	Thực hiện so Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2009
Tổng tài sản (triệu đồng)	243,785,208	125.93%	Vượt
Tổng nguồn vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	12,572,078	101.91%	(*) Chưa đạt
Dư nợ cho vay nền kinh tế (triệu đồng)	163,170,485	135.13%	Vượt
Nguồn vốn huy động (triệu đồng)	220,591,438	126.12%	Vượt
Tổng lợi nhuận trước thuế (triệu đồng) <sup>(1)</sup>	3,373,144	138.45%	Vượt
Thu nhập ròng trên tổng nguồn vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	20.66%		
Thu nhập ròng trên tổng tài sản bình quân (ROA)	1.54%		
Tỷ lệ nợ xấu <sup>(2)</sup>	0.61%	Thấp hơn 2.39% so với KH	

 1



<sup>(1)</sup> Trong đó: lợi nhuận trước thuế thực hiện 6 tháng cuối năm 2009 là 1.678.289 triệu đồng.

(2) Tỷ lệ nợ xấu do ĐHDCĐ lần 1 giao là <3%; tỷ lệ nợ xấu tại 31/12/2008 là 1.81%

(\*) Trong năm 2009, Vietinbank chưa lựa chọn được đối tác chiến lược nên chưa tăng vốn điều lệ theo Kế hoạch.

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2009 và cho giai đoạn từ ngày 3/7/2009 đến 31/12/2009 đã được kiểm toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và hệ thống kế toán các TCTD VN)


Thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đã ký hợp đồng thuê Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán độc lập các Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại ngày 31/12/2009 và cho giai đoạn từ ngày 3/7/2009 đến ngày 31/12/2009 theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS), hệ thống kế toán các TCTD Việt Nam và chuẩn mực trình bày báo cáo tài chính quốc tế (IFRS).

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông:**

1. Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) và hệ thống kế toán các TCTD Việt Nam tại ngày 31/12/2009 và cho giai đoạn từ ngày 3/7/2009 đến ngày 31/12/2009 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.
2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 6 tháng cuối năm 2009 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam như sau:

Đvt: triệu đồng

Chi tiêu		Ngân hàng (gồm cả Cty QLN và KTTS)	Công ty CTTC	Công ty Bảo hiểm	Cổ tức nhận từ Công ty chứng khoán	Tổng cộng
		(1)	(2)	(3)	(4)	5=1+2+3+4
Lợi nhuận sau thuế giai đoạn từ 03/07/2009 đến 31/12/2009	<i>a</i>	1,146,315	15,834	9,035		1,171,184
Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	$b=a*\text{tỷ lệ trích}$	22,926	792			23,718
Trích Quỹ dự trữ bắt buộc	$c=a*\text{tỷ lệ trích}$	-	-	452		452
Trích Quỹ dự phòng tài chính	$d=a*10\%$	114,632	1,583	904		117,118
Chi thù lao HĐQT, BKS	$e=a*0.57\%$	6,534				6,534
Lợi nhuận còn lại	$f=a-b-c-d-e$	1,002,224	13,459	7,680		1,023,362
Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	<i>g</i>	250	100	100		450
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	<i>h</i>	279,145	2,670	1,086		282,901
Lợi nhuận còn lại	$i=f-g-h$	722,869	10,689	6,494	29,862	769,873
Chia cổ tức (= 11.252.973 triệu đồng*6.83%) bằng cổ phiếu	<i>k</i>					768,578
Lợi nhuận còn lại	$l=i-k$					1,295

 2

D3E  
 IN H  
 MAI  
 GTH  
 ET N  
 KIEM

Ghi chú:

(b) Tỷ lệ trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ do NHCT tự quyết định, trong đó NH trích 2%; Cty CTTC trích 5% LNST.

(c) Công ty bảo hiểm phải trích Quỹ dự trữ bắt buộc với tỷ lệ là 5% LN sau thuế.

(e) Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ lần thứ nhất, mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát là 0.57% lợi nhuận sau thuế.

(g) Quỹ thưởng Ban điều hành do NH tự quyết định, trong đó NH trích theo DNNN tối đa là 500 triệu/năm, 6 tháng cuối năm trích 250 triệu; 2 công ty còn lại trích 200 triệu/năm; 6 tháng cuối năm trích 100 triệu.

(h) Quỹ Khen thưởng phúc lợi 6 tháng cuối năm NH trích thêm 279,145 triệu đồng.

**Kính trình Đại hội chấp thuận thông qua!**

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NH TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM



*Phạm Huy Hùng*

